

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 28/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Văn Viết Tuấn.

- Ông Lê Quang Sỹ.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký
Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Thư ký phiên tòa tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Đăng C - Thư ký Tòa
án nhân dân huyện Hải Lăng.

***Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng, Quảng Trị tham gia
phiên tòa tại điểm cầu trung tâm:*** Ông Nguyễn Phúc M - Kiểm sát viên.

***Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa tại
điểm cầu thành phần:*** Bà Lê Thị Thùy D - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: Hội đồng xét xử Tòa
án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ
Công an huyện H, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý
số: 02/2024/TLST-HS ngày 26/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
06/2024/QĐXXST-HS ngày 22/02/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số
02/2024/HSST-QĐ ngày 06/3/2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 01/2024/TB-
TA ngày 18/3/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đăng D1, sinh ngày 20/6/1957 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn
L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 5/12;
dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông
Nguyễn Đăng P (đã chết) và bà Nguyễn Thị C1 (đã chết); có vợ là Mai Thị T (đã
ly hôn); có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền
án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/9/2023 đến nay, có mặt tại phiên
tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố B,
phường E, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Nguyên đơn dân sự: Công an xã H; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn dân sự: Anh Nguyễn Dạ Hồng M1 – Trưởng công an xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Nguyễn Dạ Hồng M1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khóm F, thị trấn D, huyện H, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Anh Trần Như N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Đinh Đức T1, sinh năm 1996; nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

+ Anh Hồ Đức A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Anh Cái Minh T2, sinh năm 1979; nơi cư trú: Khu phố F, phường C, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

+ Ông Nguyễn Đức D2, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/09/2023, Nguyễn Đăng D1 đang ở nhà mình tại Đ, thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị thì thấy chiếc xe ô tô biển kiểm soát 74A-119.39 của anh Nguyễn Quang H dừng đỗ phía trước nhà mình. Thấy vậy, D1 vào nhà lấy một cái rựa đi ra chém, đập phá vào xe ô tô nhiều phát, dẫn đến xe bị hư hỏng kính chắn gió phía trước, kính cửa sổ sau bên trái, nắp ca - rô, đèn pha, lo gô xe. Sau khi chém, đập phá làm hư hỏng nhiều bộ phận của chiếc xe ô tô biển kiểm soát 74A-119.39, Nguyễn Đăng D1 cầm rựa đi vào nhà của mình.

Khoảng 11 giờ, ngày 27/09/2023, tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, khi thấy anh Cái Minh T2 đang đóng nắp hộp công-tơ điện ở cột điện cạnh phía trước nhà của mình, Nguyễn Đăng D1 vô cớ dùng rựa đuổi đánh anh T2 nhưng không gây thương tích và chọt vào xe mô tô biển kiểm soát 74F3-4499 mà anh T2 đã điều khiển bỏ chạy, làm hư hỏng lốp xe. Sau đó, D1 nhặt túi ni lon đựng giấy tờ hồ sơ hóa đơn tiền điện mà anh T2 để trên xe mô tô biển kiểm soát 74F3-4499 đưa về nhà ở của mình. Sau đó anh Cái Minh T2 đã điện báo cho Công an xã H biết về toàn bộ diễn biến vụ việc nói trên.

Sau khi nhận được tin báo, Công an xã H đã lập Tổ công tác gồm 04 đồng chí (mặc trang phục Cảnh sát nhân dân) do đồng chí Nguyễn Dạ Hồng M1 - Trưởng Công an xã H làm Tổ trưởng nhanh chóng có mặt tại nhà của Nguyễn Đăng D1 để

giải quyết vụ việc. Khi đến nhà, đồng chí Nguyễn Dạ Hồng M1 đã giới thiệu là lực lượng Công an xã H đến yêu cầu D1 về trụ sở Công an xã H để làm việc nhưng D1 không chấp hành mệnh lệnh của Công an xã và lấy 03 viên ngói dùng rựa đập vỡ thành nhiều mảnh rồi ném vào lực lượng Công an xã. Ngay sau đó, D1 cầm rựa và đũa tre có gắn cái liềm mở cửa phụ bên trái nhà để đi ra ngoài đe dọa chém, đuổi Tổ công tác của Công an xã H chạy ra khỏi nhà của mình.

Khi thấy lực lượng Công an xã H quay lại, D1 đứng từ trong nhà tiếp tục dùng nhiều mảnh ngói ném về phía lực lượng Công an để không cho lực lượng Công an xã tiếp cận, rồi đóng khóa chốt cửa lại để không cho lực lượng Công an vào làm việc. Một lúc sau, thấy lực lượng Công an đi vào sân nhà gọi, yêu cầu lên Trụ sở Công an xã để làm việc, D1 vẫn tiếp tục không chấp hành và cầm cái rựa mở cửa phụ bên trái nhà để đi ra ngoài đe dọa chém, đuổi lực lượng Công an xã chạy ra khỏi sân nhà. Khi ra đến ngoài đường bê tông phía trước cửa ngõ nhà, thấy chiếc xe mô tô biển kiểm soát 74B1-006.39 của lực lượng Công an xã đang dừng bên đường, D1 liền cầm rựa chặt nhiều phát làm xe mô tô bị hư hỏng. Sau đó, D1 cầm rựa đi vào nhà và đóng chốt cửa nhà lại không cho lực lượng Công an xã H vào và có hành vi, lời nói thách thức lực lượng Công an xã.

Nhận thấy, không thể vận động được đối tượng làm việc, đồng chí Nguyễn Dạ Hồng M1 đã báo cáo lại sự việc cho Chỉ huy Công an huyện và xin ý kiến chỉ đạo. Sau đó, Tổ công tác của Công an huyện H đã đến phối hợp cùng lực lượng Công an xã để vận động D1 bỏ hung khí và chấp hành yêu cầu làm việc của Cơ quan Công an, tuy nhiên D1 không chấp hành. Lực lượng Công an huyện H đã tiến hành khống chế và đưa D1 về trụ sở để làm việc.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Tổng trị giá các tài sản bị hư hỏng của xe ô tô BKS 74A-119.39 là 15.760.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số: 23/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô 74B1-006.39 là 1.224.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 25/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, kết luận: Trị giá thiệt hại của xe mô tô 74F3-4499 là 352.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1023/KL-KTHS ngày 20/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Cái rựa gửi đến giám định gây được các dấu vết trên trên xe ô tô biển kiểm soát 74A-119.39. Phần sống rựa phù hợp để tạo ra các dấu vết tại vị trí nắp ca nô, mặt ngoài cột A phía bên trái đầu xe ô tô biển kiểm soát 74A-119.39 (dấu vết được ghi nhận và mô tả trong biên bản khám phương tiện).

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSHL ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đăng D1 về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 10 đến 15 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và từ 10 đến 15 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 20 đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 30/9/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Quang H, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Quang H số tiền là 15.760.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng); công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và nguyên đơn dân sự Công an xã H, bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Công an xã H số tiền là: 1.830.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu huỷ: 01 cái rựa dài 70 cm; 01 đùi tre dài 285 cm, ở phần đầu nhỏ đùi tre có buộc 01 cái liềm bằng 02 sợi dây cao su màu đen, cái liềm cán bằng nhựa màu xanh dài 12 cm; 07 mảnh ngói vỡ hình dạng không xác định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 23/9/2023 tại thôn L, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, Nguyễn Đăng D1 đã có hành vi dùng rựa đập phá, làm hư xe ô tô nhãn hiệu Toyota Rush, biển kiểm soát 74A-119.39 của anh Nguyễn Quang H với trị giá tài sản bị thiệt hại là 15.760.000 đồng.

Ngày 27/9/2023 khi lực lượng Công an xã H thi hành nhiệm vụ đến nhà Nguyễn Đăng D1 mời D1 đến trụ sở Công an xã để làm việc nhằm giải quyết tin báo của anh Cái Minh T2 về việc D1 làm hư hỏng xe máy của anh T2, Nguyễn Đăng D1 đã có hành vi dùng rựa đe dọa, đùi tre đuôi chém, dùng nhiều mảnh ngói

ném vào lực lượng Công an xã H và dùng rựa đập phá xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 74B1-006.39 của Công an xã H với trị giá tài sản bị thiệt hại là 1.224.000 đồng.

Đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đăng D1 đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự và tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan Nhà nước về thi hành nhiệm vụ công, làm mất trật tự an toàn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ, cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo có bố mẹ được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, anh ruột của bị cáo bị là liệt sĩ, mẹ bị cáo là mẹ Việt Nam anh hùng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, trên mức khởi điểm của khung hình phạt để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đảm bảo răn đe, phòng ngừa tội phạm. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với hành vi Nguyễn Đăng D1 đã dùng rựa chặt làm hư hỏng lốp, xăm xe mô tô biển kiểm soát 74F3-4499 của anh C2 Minh T2 với giá trị thiệt hại là 352.000 đồng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm “*Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển hồ sơ và các đồ vật, tài liệu liên quan vụ việc nói trên đến Công an huyện H để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đăng D1.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Quang H yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về việc sửa chữa xe ô tô nhãn hiệu Toyota Rush, biển kiểm soát 74A-119.39 số tiền 15.760.000 đồng. Nguyên đơn dân sự Công an xã H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về việc sửa chữa mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 74B1-006.39 số tiền 1.830.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường tất cả thiệt hại, cần công nhận thỏa thuận cho các bên.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong quá trình điều tra hiện còn 01 cái rựa, 01 đùi tre dài 285 cm, phần đầu có buộc 01 cái liềm, 07 mảnh ngói vỡ.

Xét đây là các công cụ mà bị cáo dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng D1 phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và tội "Chống người thi hành công vụ".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng D1: 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và 09 (chín) tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo Nguyễn Đăng D1 phải chấp hành là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/9/2023.

Về trách nhiệm dân sự:

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đăng D1 và bị hại Nguyễn Quang H: Bị cáo Nguyễn Đăng D1 phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Quang H số tiền số tiền 15.760.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Đăng D1 và nguyên đơn dân sự Công an xã H: Bị cáo Nguyễn Đăng D1 phải bồi thường thiệt hại cho Công an xã H số tiền 1.830.000 đồng (một triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 cái rựa dài 70 cm, cán làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 39cm, đường kính 03 cm, phần lưỡi bằng kim loại có máu, một lưỡi sắc, dài 31 cm, nơi rộng nhất 05 cm, nơi hẹp nhất 02 cm, phần sống lưỡi có kích thước nơi rộng nhất 01 cm, nơi hẹp nhất 0,2 cm. Tình trạng: Rựa đã qua sử dụng.

- 01 đui tre dài 285 cm, đầu lớn rộng 02 cm, đầu nhỏ rộng 01cm, ở phần đầu nhỏ đui tre có buộc 01 cái liềm bằng 02 sợi dây cao su màu đen, cái liềm cán bằng nhựa màu xanh dài 12 cm, lưỡi liềm bằng kim loại dài 25 cm, bản rộng 02cm, phần sau cán liềm bị vỡ mất một phần nhựa, liềm đã qua sử dụng.

- 07 mảnh ngói vỡ hình dạng không xác định, kích thước lần lượt: 12 cm x 07 cm; 08 cm x 10 cm; 06cm x 4,5 cm; 04 cm x 05 cm; 09 cm x 08 cm; 03 cm x 03 cm và 04 cm x 03 cm.

(Các vật chứng hiện đang có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 01 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Lăng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Nguyễn Đăng D1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 879.000 đồng (tám trăm bảy mươi chín nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Hải Lăng;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- THADS huyện Hải Lăng;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Võ Bùi Diệu Lương